**Cấp phép thi công xây dựng công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với các tuyến quốc lộ, đường tỉnh đang khai thác***.*

**1. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ, nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam số 7, đường Trần Phú, thành phố Phủ Lý;

- Bước 2: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ:

 + Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu thành phần hồ sơ không đúng quy định thì trả lại và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ; nếu đúng quy định, viết giấy hẹn lấy kết quả và chuyển về phòng Pháp chế - An toàn.

 + Đối với hồ sơ gửi qua đường bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp: Sau khi xem xét, kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu không đúng quy định thì chậm nhất sau 02 ngày có văn bản trả lời đề nghị bổ sung hoàn thiện hồ sơ; nếu hồ sơ đúng quy định thì chuyển về phòng Pháp chế - An toàn.

 - Bước 3: Pháp chế - An toàn xem xét, thẩm định hồ sơ; nếu nội dung hồ sơ không đủ điều kiện, chậm nhất sau 03 ngày làm việc có văn bản trả lời hướng dẫn hoàn thiện; Trường hợp không cấp phép vì các lý do khác thì trong thời hạn giải quyết phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do. Nếu đủ điều kiện trình Lãnh đạo Sở cấp giấy phép thi công.

- Bước 4: Tổ chức nhận kết quả tại:

Đối với hồ sơ nộp trực tiếp tổ chức mang theo phiếu hẹn đến nhận kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam

Nhận kết quả qua hệ thống bưu chính đối với trường hợp lựa chọn nộp hồ sơ và trả kết quả qua hệ thống bưu chính.

**2.Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam hoặc thông qua hệ thống bưu chính.

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**\* Thành phần:**

- Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình (bản chính) theo mẫu tại Phụ lục 04 kèm theo Thông tư 50/2015/TT-BGTVT;

- Văn bản phê duyệt hoặc chấp thuận thiết kế của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu);

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (bản chính).

Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc*.*

**5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

 + Đối với các dự án nâng cấp, cải tạo đường bộ đang khai thác do Bộ Giao thông vận tải, Tổng cục Đường bộ Việt Nam là chủ đầu tư, không phải đề nghị cấp giấy phép thi công; nhưng trước khi thi công, Ban Quản lý dự án hoặc nhà thầu thi công phải gửi đến cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền hồ sơ có liên quan gồm: Quyết định duyệt dự án, hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt kể cả phương án thi công, biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông để cơ quan quản lý đường bộ xem xét, thỏa thuận bằng văn bản về thời gian thi công, biện pháp tổ chức bảo đảm an toàn giao thông khi thi công.

+ Tổ chức, cá nhân quản lý, bảo trì đường bộ làm công tác bảo dưỡng thường xuyên không phải đề nghị cấp giấy phép thi công nhưng phải nghiêm chỉnh thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ.

**6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định**:** Sở GTVT Hà Nam.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC**:** Sở GTVT Hà Nam.

**7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép thi công;

**8. Lệ phí:** Không

**9. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về ảnh hưởng đến an toàn giao thông, bền vững kết cấu công trình đường bộ.

 + Công trình xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, phải được cơ quan cấp phép thi công nghiệm thu hạng mục công trình đường bộ.

 + Chủ đầu tư công trình nộp 01 bộ hồ sơ hoàn công để cơ quan cấp phép thi công lưu trữ và bổ sung, cập nhật vào hồ sơ quản lý tuyến đường.

**10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Theo mẫu.

**11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

 + Luật giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 13/11/2008. Có hiệu lực từ ngày 01/07/2009.

 + Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ Quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Có hiệu lực từ ngày 15/04/2010.

+ Nghị định 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi một số điều Nghị định 11/2010/NĐ-CP về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

 + Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ GTVT Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2016.

 + Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 của UBND tỉnh Ban hành quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương, tỉnh Hà Nam (*đối với công trình đường bộ xây dựng trong phạm vi đất dành cho đường bộ trên tuyến đường tỉnh*).